TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/DS-ST
Ngày: 12/7/2023.
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

2. Ông Huỳnh Văn Sức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 49/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2023, về tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2023/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank). Địa chỉ: Số 02 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP. Hà Nội. Là Nguyên đơn

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Văn Kh- Chức vụ - Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, theo Quyết định uỷ quyền số 2665/QĐ-HĐTV-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc Agribank "Về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án".

Người đại diện theo uỷ quyền cho ông Phạm Văn Khỏe: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1977 – Chức vụ: P.Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (theo giấy uỷ quyền số 75/2023/UQ-NHN.PT ngày 22/02/2023). (Có mặt)

Bị đơn: Ông Lê Thanh C, sinh năm 1975, nơi cư trú: ấp PQ, xã PA huyện PT, tỉnh AG. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn do ông Nguyễn Văn S đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 10/09/2020 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Phú Tân có thoả thuận ký Hợp đồng tín dụng số: 6704-LAV-202002551 ngày 10/09/2020 cho ông Lê Văn C vay số tiền 230.000.000đ, mục đích vay để mua sắm tư liệu sinh hoạt, lãi suất cho vay 11,5%/năm thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng đến hạn trả là ngày 10/09/2025, hình thức trả nợ là trả dần hàng tháng. Sau khi vay ông C có trả vốn và đóng lãi dần hàng tháng tính đến ngày 14/02/2023 thì ngưng ông không thực hiện tiếp việc trả nợ vay cho phía Ngân hàng. Tính đến ngày 14/02/2023 ông C còn nợ lại Ngân hàng số tiền vốn là 169.200.000đ và tiền lãi 21.027.420đ, ngân hàng đã nhiều lần liên hệ nhắc nhở ông C, nhưng ông vẫn cố tình né tránh không trả nợ cho Ngân hàng.

Nay ông Nguyễn Văn S đại diện cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Phú Tân yêu cầu ông Lê Văn C có trách nhiệm trả số tiền vay vốn là 169.200.000đ và tiền lãi trong hạn là 20.151.025đ và lãi quá hạn là 876.395đ (tạm tính đến ngày 14/02/2023) tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký. Tổng cộng vốn và lãi là 190.227.420đ.

Bị đơn ông Lê Thanh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng không đến tham gia tố tụng, không gửi ý kiến bằng văn bản, nên không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Hợp đồng tín dụng số 6704-LAV-202002551 ngày 10/9/2020 giữa ông Lê Thanh C với Ngân hàng. Hợp đồng bảo lãnh tiền vay ngày 10/9/2020 giữa Ngân hàng và Trường tiểu học "B" Phú An. Tính đến ngày 12/7/2023, ông Lê Thanh C còn nợ Ngân hàng số tiền 199.200.000 đồng (trong đó: vốn gốc 169.200.000 đồng, tiền lãi 30.000.000 đồng).Từ khi nhận nợ đến nay ông C thanh toán vốn và lãi còn lại 192.227.420 đồng (tính đến ngày 14/02/2023) thì ngưng nên ngân hàng khởi kiện là có cơ sở. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông C có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền vốn và lãi là 199.200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện bị đơn có nơi cư trú tại tổ 13, ấp Phú Q, xã Phú A, huyện Phú T, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện Phú Tân. tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng với ông C được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau thể hiện bằng Hợp đồng tín dụng số 6704-LAV-202002551 ngày 10/9/2020 theo hợp đồng ông C vay số tiền 230.000.000 đồng, mục đích vay là mua sắm tư liệu sinh hoạt, ngày vay 10/9/2020, ngày đáo hạn là 10/9/2025 (phân định kỳ trả dần hàng tháng), lãi suất 11,5%/năm. Tính đến ngày 14/02/2023 còn nợ lại là 169.200.000đ và nợ lãi 21.027.420 đồng.Về hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

[2.1] Căn cứ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là hồ sơ Hợp đồng tín dụng số 6704-LAV-202002551 ngày 10/9/2020. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án về việc nguyên đơn yêu cầu trả nợ vay và triệu tập ông C tham gia các phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa, nhưng ông C vẫn vắng mặt và không có ý kiến phản đối các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có giá trị pháp lý.

[2.2] Hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn với ông C được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, theo đó ông Khánh đã nhận số tiền vay 230.000.000đ. Sau khi vay thì ông C thực hiện nghĩa vụ đóng lãi và trả vốn được một phần. Từ 14/02/2023 đến nay ông C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Do ông C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông C trả số tiền vốn còn nợ và lãi tính đến ngày 12/7/2023 là 199.200.000đ phù hợp với Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Từ những cơ sở trên nghĩ nên buộc ông C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền vốn còn nợ là 169.200.000 đồng và lãi tính đến ngày 12/7/2023 là 30.000.000đ đồng. Tổng cộng là 199.200.000.

[3] Về án phí: ông C phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 463; 466 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam

Buộc ông Lê Thanh C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn còn nợ là 169.200.000đ và lãi tính đến ngày 12/7/2023 là 30.000.000 đồng. Tổng cộng là 199.200.000 đồng

Kể từ ngày 13/07/2023 ông C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 6704-LAV-202002551 ngày 10/9/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Án phí DSST: Ông Lê Văn C phải chịu 9.960.000đồng.

Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 4.8000.000 đồng (do đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Phú Tân, tỉnh An Giang nhận) theo biên lai số 0005956 ngày 03/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hàn

h án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Lâm Bảo Ngọc